

Số: 940/BC-SXD

Điện Biên, ngày 22 tháng 8 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra điều kiện, năng lực của các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hoạt động trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-BXD ngày 13/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 442/QĐ-SXD ngày 15/5/2018 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên, về việc thành lập Đoàn công tác kiểm tra điều kiện năng lực của một số phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng hoạt động trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Kế hoạch số 452/KH-ĐKT ngày 22/5/2018 của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên, về kiểm tra điều kiện, năng lực của các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (LAS-XD), hoạt động trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ các Biên bản kiểm tra giữa Đoàn kiểm tra và các Phòng thí nghiệm chuyên ngành LAS-XD;

Căn cứ Báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện, năng lực của các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hoạt động trên địa bàn tỉnh Điện Biên của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 442/QĐ-SXD ngày 15/5/2018 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.

Sở Xây dựng tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, với nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Thực hiện chỉ thị số 03/CT-BXD ngày 13/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Sở Xây dựng đã tổ chức kiểm tra điều kiện, năng lực của các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (LAS-XD), hoạt động trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Đối tượng kiểm tra là 15 phòng thí nghiệm đã được Bộ Xây dựng công nhận và có trụ sở trên địa bàn tỉnh. Tại thời điểm kiểm tra, có 04 phòng thí nghiệm đã ngừng hoạt động và 02 phòng thí nghiệm tạm dừng hoạt động trong khi chờ đợi hoàn chỉnh cơ sở vật chất của đơn vị. Do vậy, Sở Xây dựng chỉ kiểm tra được điều kiện, năng lực của 09 phòng thí nghiệm đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Qua đợt kiểm tra nhìn chung các phòng thí nghiệm cơ bản thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực hoạt động của mình, thực hiện các công tác thí nghiệm, cung cấp các số liệu kết quả thí nghiệm phục vụ công tác nghiên cứu, khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu chất lượng vật liệu và công trình xây dựng.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã dừng hoạt động

Danh sách 04 phòng thí nghiệm đã ngừng hoạt động, gồm:

1.1. Phòng thí nghiệm thuộc Công ty cổ phần tư vấn kiểm định vật liệu công trình xây dựng LAS-XD 733 ; địa chỉ tại số 47, tổ 13, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

1.2. Phòng thí nghiệm thuộc Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và dịch vụ xây dựng thương mại Điện Biên LAS-XD 1026; địa chỉ tại số 245, tổ 22, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

1.3. Phòng thí nghiệm thuộc Công ty cổ phần xây dựng Nam Hải tỉnh Điện Biên LAS-XD 1343 ; địa chỉ tại tổ 2, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

1.4. Phòng thí nghiệm thuộc Công ty cổ phần xây dựng Huy Dũng LAS-XD 1346; địa chỉ tại tổ 5, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2. Các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng tạm dừng hoạt động

Danh sách 02 phòng thí nghiệm tạm ngừng hoạt động để hoàn chỉnh cơ sở vật chất, gồm:

1.1. Phòng thí nghiệm thuộc Công ty Cổ phần xây dựng Thụy Thanh LAS-XD 1320.

Địa chỉ số 10, tổ 17, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Tạm dừng hoạt động kể từ ngày 28/5/2018.

Ngày 28/5/2018 Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 03/CV ngày 28/5/2018 của Công ty cổ phần xây dựng Thụy Thanh, về việc tạm dừng hoạt động phòng thí nghiệm thuộc công ty, trong khi chờ đợi hoàn chỉnh cơ sở vật chất của cơ quan. Do vậy, Sở Xây dựng không tiến hành kiểm tra điều kiện, năng lực của phòng thí nghiệm LAS-XD 1320 như kế hoạch đã được phê duyệt.

1.2. Phòng thí nghiệm thuộc Công ty TNHH quản lý chất lượng xây dựng Việt Nam LAS-XD 997.

Địa chỉ số 95, ngõ 58, tổ dân phố 16, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Tạm dừng hoạt động kể từ ngày 07/01/2015.

Ngày 14/01/2015 Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 25/CV ngày 07/01/2015 của Công ty TNHH quản lý chất lượng xây dựng Việt Nam, về việc tạm dừng hoạt động phòng thí nghiệm thuộc công ty trong khi chờ đợi hoàn chỉnh cơ sở vật chất của cơ quan. Do vậy, Sở Xây dựng không tiến hành kiểm tra điều kiện, năng lực của phòng thí nghiệm LAS-XD 997 như kế hoạch đã được phê duyệt.

3. Đánh giá điều kiện, năng lực của các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Điện Biên

3.1. Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng tỉnh Điện Biên LAS-XD 235 (Trực thuộc Sở Xây dựng):

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 898, tổ 9, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

a) Về hồ sơ pháp lý:

Phòng thí nghiệm LAS-XD 235 có đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định gồm:

- Quyết định thành lập Trung tâm kiểm định chất lượng công trình xây dựng số 22/2004/QĐ-UB ngày 27/5/2004 của UBND lâm thời tỉnh Điện Biên.

- Quyết định số 124/QĐ-BXD ngày 23/4/2012 và Quyết định số 157/QĐ-BXD ngày 01/4/2015 của Bộ Xây dựng công nhận khả năng thực hiện các phép thử của Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng tỉnh Điện Biên LAS-XD 235.

- Quyết định số 41/QĐ-TTKĐ ngày 29/8/2014 của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng tỉnh Điện Biên về việc bổ nhiệm ông Vũ Linh làm Trưởng phòng thí nghiệm.

- Quyết định số 11/QĐ-TTKĐ ngày 10/4/2012 của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng tỉnh Điện Biên về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Long Hải làm Phó Trưởng phòng thí nghiệm.

b) Về điều kiện năng lực hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Về trang thiết bị thí nghiệm: Các thiết bị thí nghiệm có hóa đơn mua bán, xuất xứ thiết bị và có giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn còn hiệu lực theo quy định.

- Về số lượng, trình độ của cán bộ, công nhân, nhân viên thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng thí nghiệm và 05 nhân viên thí nghiệm.

Trong đó:

+ Trưởng phòng thí nghiệm là ông Vũ Linh, có trình độ kỹ sư xây dựng, đã được đào tạo về quản lý phòng thí nghiệm, đủ điều kiện năng lực theo quy định;

+ Phó Trưởng phòng thí nghiệm là ông Nguyễn Long Hải, có trình độ kỹ sư xây dựng, đã được đào tạo về quản lý phòng thí nghiệm, đủ điều kiện năng lực theo quy định;

+ Các nhân viên thí nghiệm đã qua đào tạo và được cấp chứng chỉ, chứng nhận thí nghiệm viên.

- Đối chiếu các chứng chỉ, chứng nhận về đào tạo thí nghiệm và trang thiết bị máy móc hiện có của đơn vị, phòng thí nghiệm đủ điều kiện năng lực thực hiện 13/13 phép thử và 123/113 chỉ tiêu thí nghiệm tại Quyết định số 124/QĐ-BXD ngày 23/4/2012 và số 157/QĐ-BXD ngày 01/4/2015 của Bộ Xây dựng.

- Về điều kiện và môi trường nơi đặt phòng thí nghiệm: Nơi đặt phòng thí nghiệm đảm bảo yêu cầu về diện tích mặt bằng và môi trường làm việc theo TCXDVN 297:2003.

- Về các tài liệu kỹ thuật: Phòng thí nghiệm có đủ các tiêu chuẩn phương pháp thử và hướng dẫn kỹ thuật.

- Về hệ thống quản lý chất lượng: Phòng thí nghiệm đã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

c) Kiểm tra hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Việc lưu giữ và bảo quản mẫu thử trước và sau khi thí nghiệm, việc thực hiện quy trình khảo sát, lấy mẫu và thí nghiệm: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng theo quy trình và các tiêu chuẩn thí nghiệm.

- Việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc ký kết hợp đồng kinh tế, thanh lý hợp đồng.

- Việc thực hiện quy định về ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm và quy định về lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm: Phòng thí nghiệm đã thực hiện theo đúng quy định.

2.2. Phòng thí nghiệm thuộc Công ty cổ phần tư vấn giao thông tỉnh Điện Biên LAS-XD 373:

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 22, đường Trần Đăng Ninh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

a) Về hồ sơ pháp lý:

Phòng thí nghiệm LAS-XD 373 có đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5600101175 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp ngày 20/6/2017 (đăng ký thay đổi lần thứ 04).

- Quyết định số 182/QĐ-BGTVT ngày 20/01/2012 của Bộ Giao thông vận tải về việc công nhận năng lực thực hiện các phép thử của Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 373, công nhận 11 phép thử và 81 chỉ tiêu thí nghiệm.

- Quyết định số 42/QĐ-HĐQT ngày 08/6/2011 của Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn giao thông tỉnh Điện Biên về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Quốc Hùng làm Trưởng phòng thí nghiệm.

b) Về điều kiện năng lực hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Về trang thiết bị thí nghiệm: các thiết bị thí nghiệm có hóa đơn mua bán, xuất xứ thiết bị và có giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn còn hiệu lực theo quy định.

- Về số lượng, trình độ của cán bộ, công nhân, nhân viên thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có 01 Trưởng phòng và 02 nhân viên thí nghiệm.

Trong đó:

+ Trưởng phòng thí nghiệm là ông Nguyễn Quốc Hùng, có trình độ chuyên môn là kỹ sư xây dựng cầu đường bộ, được Viện nghiên cứu đào tạo và

bồi dưỡng cán bộ Hà Nội cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng năm 2010 là không phù hợp với văn bản số 28/BXD-KHCN ngày 22/01/2015 của Bộ Xây dựng (Viện nghiên cứu đào tạo và bồi dưỡng cán bộ Hà Nội bị thu hồi giấy phép năng lực hành nghề đào tạo do Bộ Xây dựng cấp).

+ Các nhân viên thí nghiệm đã qua đào tạo và được cấp chứng chỉ, chứng nhận thí nghiệm viên.

- Đối chiếu các chứng chỉ, chứng nhận về đào tạo thí nghiệm và trang thiết bị máy móc hiện có của đơn vị, phòng thí nghiệm đủ điều kiện năng lực thực hiện 11/11 phép thử và 81/81 chỉ tiêu thí nghiệm tại Quyết định số 182/QĐ-BGTVT ngày 20/01/2012 của Bộ Giao thông vận tải.

- Về điều kiện và môi trường nơi đặt phòng thí nghiệm: Nơi đặt phòng thí nghiệm đảm bảo yêu cầu về diện tích mặt bằng và môi trường làm việc theo TCXDVN 297:2003.

- Về các tài liệu kỹ thuật: Phòng thí nghiệm có đủ các tiêu chuẩn phương pháp thử và hướng dẫn kỹ thuật.

- Về hệ thống quản lý chất lượng: Phòng thí nghiệm đã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

c) Kiểm tra hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Việc lưu giữ và bảo quản mẫu thử trước và sau khi thí nghiệm, việc thực hiện quy trình khảo sát, lấy mẫu và thí nghiệm: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng theo quy trình và các tiêu chuẩn thí nghiệm.

- Kiểm tra sự tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc ký kết hợp đồng kinh tế, thanh lý hợp đồng.

- Việc thực hiện quy định về ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm và quy định về lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có thực hiện việc lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm theo quy định. Tuy nhiên, việc ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm chưa đúng theo Nghị định 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 (thiếu số hợp đồng kinh tế, thiếu thời gian xuất phiếu kết quả thí nghiệm).

2.3. Phòng thí nghiệm chi nhánh Công ty TNHH tư vấn và xây dựng giao thông Bình Nguyên LAS-XD 738:

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 319, tổ dân phố 23, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên.

a) Về hồ sơ pháp lý:

Phòng thí nghiệm LAS-XD 738 có đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102760810-001 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp ngày 18/5/2009 (đăng ký lần đầu).

- Quyết định số 282/QĐ-BXD ngày 23/6/2016 của Bộ Xây dựng về việc công nhận năng lực thực hiện các phép thử của Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 738, công nhận 23 phép thử và 216 chỉ tiêu thí nghiệm.

- Quyết định số 22/QĐBN-2013 ngày 01/11/2013 của Giám đốc Công ty TNHH tư vấn và xây dựng giao thông Bình Nguyên về việc bổ nhiệm ông Phạm Công Tân làm Trưởng phòng thí nghiệm.

b) Về điều kiện năng lực hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Về trang thiết bị thí nghiệm: các thiết bị thí nghiệm có hóa đơn mua bán, xuất xứ thiết bị và có giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn còn hiệu lực theo quy định.

- Về số lượng, trình độ của cán bộ, công nhân, nhân viên thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có 01 Trưởng phòng và 04 nhân viên thí nghiệm.

Trong đó:

+ Trưởng phòng thí nghiệm là Phạm Công Tân, có trình độ chuyên môn là kỹ sư xây dựng đường bộ, được Viện nghiên cứu đào tạo và bồi dưỡng cán bộ Hà Nội cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và bồi dưỡng nghiệp vụ thí nghiệm viên chuyên ngành xây dựng năm 2013 là không phù hợp với văn bản số 28/BXD-KHCN ngày 22/01/2015.

+ Các nhân viên thí nghiệm đã qua đào tạo và được cấp chứng chỉ, chứng nhận thí nghiệm viên.

- Đối chiếu các chứng chỉ, chứng nhận về đào tạo thí nghiệm và trang thiết bị máy móc hiện có của đơn vị, phòng thí nghiệm đủ điều kiện năng lực thực hiện 16/22 phép thử và 125/216 chỉ tiêu thí nghiệm tại Quyết định số 282/QĐ-BXD ngày 23/6/2016 của Bộ Xây dựng.

- Về điều kiện và môi trường nơi đặt phòng thí nghiệm: Nơi đặt phòng thí nghiệm đảm bảo yêu cầu về diện tích mặt bằng và môi trường làm việc theo TCXDVN 297:2003.

- Về các tài liệu kỹ thuật: Phòng thí nghiệm có đủ các tiêu chuẩn phương pháp thử và hướng dẫn kỹ thuật.

- Về hệ thống quản lý chất lượng: Phòng thí nghiệm đã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

c) Kiểm tra hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Việc lưu giữ và bảo quản mẫu thử trước và sau khi thí nghiệm, việc thực hiện quy trình khảo sát, lấy mẫu và thí nghiệm: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng theo quy trình và các tiêu chuẩn thí nghiệm.

- Kiểm tra sự tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc ký kết hợp đồng kinh tế, thanh lý hợp đồng.

- Việc thực hiện quy định về ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm và quy định về lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm: Phòng thí nghiệm đã thực hiện theo đúng quy định.

2.4. Phòng thí nghiệm Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và kiểm định chất lượng Bắc Nam LAS-XD 767:

Địa chỉ phòng thí nghiệm: số 380, đường Võ Nguyên Giáp, tổ 8 phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

a) Về hồ sơ pháp lý:

Phòng thí nghiệm LAS-XD 767 có đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5600190369 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp ngày 12/9/2012 (đăng ký thay đổi lần thứ 05).

- Quyết định số 389/QĐ-BXD ngày 03/10/2012 và số 288/QĐ-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng về việc công nhận năng lực thực hiện các phép thử của Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 767, công nhận 25 phép thử và 233 chỉ tiêu thí nghiệm.

- Quyết định số 02A/HĐQĐ ngày 12/02/2013 của Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và kiểm định chất lượng Bắc Nam về việc bổ nhiệm ông Ngô Trí Sơn làm Trưởng phòng thí nghiệm.

b) Về điều kiện năng lực hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Về trang thiết bị thí nghiệm: các thiết bị thí nghiệm có hóa đơn mua bán, xuất xứ thiết bị và có giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn còn hiệu lực theo quy định.

- Về số lượng, trình độ của cán bộ, công nhân, nhân viên thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có 01 Trưởng và 06 nhân viên thí nghiệm.

Trong đó:

+ Trưởng phòng thí nghiệm là ông Ngô Trí Sơn, có trình độ chuyên môn là kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng, đã được đào tạo về quản lý phòng thí nghiệm, đủ điều kiện năng lực theo quy định.

+ Các nhân viên thí nghiệm đã qua đào tạo và được cấp chứng chỉ, chứng nhận thí nghiệm viên.

- Đối chiếu các chứng chỉ, chứng nhận về đào tạo thí nghiệm và trang thiết bị máy móc hiện có của đơn vị, phòng thí nghiệm đủ điều kiện năng lực thực hiện 17/17 Phép thử và 120/150 Chỉ tiêu thí nghiệm tại Quyết định số 389/QĐ-BXD ngày 03/10/2012 và số 288/QĐ-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng.

- Về điều kiện và môi trường nơi đặt phòng thí nghiệm: Nơi đặt phòng thí nghiệm đảm bảo yêu cầu về diện tích mặt bằng và môi trường làm việc theo TCXDVN 297:2003.

- Về các tài liệu kỹ thuật: Phòng thí nghiệm có đủ các tiêu chuẩn phương pháp thử và hướng dẫn kỹ thuật.

- Về hệ thống quản lý chất lượng: Phòng thí nghiệm đã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

c) Kiểm tra hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Việc lưu giữ và bảo quản mẫu thử trước và sau khi thí nghiệm, việc thực hiện quy trình khảo sát, lấy mẫu và thí nghiệm: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng theo quy trình và các tiêu chuẩn thí nghiệm.

- Kiểm tra sự tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc ký kết hợp đồng kinh tế, thanh lý hợp đồng.

- Việc thực hiện quy định về ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm và quy định về lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm: Phòng thí nghiệm đã thực hiện theo đúng quy định.

2.5. Phòng thí nghiệm Công ty TNHH tư vấn kiểm định Him Lam LAS-XD 883:

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 35, tổ dân phố 13, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên.

a) Về hồ sơ pháp lý:

Phòng thí nghiệm LAS-XD 883 có đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5600205505 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp ngày 05/4/2012 (đăng ký thay đổi lần thứ 03).

- Giấy chứng nhận số 261/GCN-BXD ngày 23/4/2018 của Bộ Xây dựng về việc chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 883, công nhận 12 phép thử và 128 chỉ tiêu thí nghiệm.

- Quyết định số 01/QĐCT ngày 10/01/2010 của Giám đốc Công ty TNHH tư vấn kiểm định Him Lam về việc bổ nhiệm ông Vũ Ngọc Hà làm Trưởng phòng thí nghiệm.

b) Về điều kiện năng lực hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Về trang thiết bị thí nghiệm: Các thiết bị thí nghiệm có hóa đơn mua bán, xuất xứ thiết bị và có giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn còn hiệu lực theo quy định.

- Về số lượng, trình độ của cán bộ, công nhân, nhân viên thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có 01 Trưởng và 06 nhân viên thí nghiệm.

Trong đó:

+ Trưởng phòng thí nghiệm là ông Vũ Ngọc Hà, có trình độ chuyên môn là kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng, đã được đào tạo về quản lý phòng thí nghiệm, đủ điều kiện năng lực theo quy định.

+ Các nhân viên thí nghiệm đã qua đào tạo và được cấp chứng chỉ, chứng nhận thí nghiệm viên.

- Đối chiếu các chứng chỉ, chứng nhận về đào tạo thí nghiệm và trang thiết bị máy móc hiện có của đơn vị, phòng thí nghiệm đủ điều kiện năng lực thực hiện 13/13 phép thử và 105/128 chỉ tiêu thí nghiệm tại Quyết định số 389/QĐ-BXD ngày 03/10/2012 và số 288/QĐ-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng.

- Về điều kiện và môi trường nơi đặt phòng thí nghiệm: Nơi đặt phòng thí nghiệm đảm bảo yêu cầu về diện tích mặt bằng và môi trường làm việc theo TCXDVN 297:2003.

- Về các tài liệu kỹ thuật: Phòng thí nghiệm có đủ các tiêu chuẩn phương pháp thử và hướng dẫn kỹ thuật.

- Về hệ thống quản lý chất lượng: Đơn vị đang xây dựng hệ thống tổ chức, quản lý chất lượng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu kỹ thuật ISO 17025.

c) Kiểm tra hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Việc lưu giữ và bảo quản mẫu thử trước và sau khi thí nghiệm, việc thực hiện quy trình khảo sát, lấy mẫu và thí nghiệm: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng theo quy trình và các tiêu chuẩn thí nghiệm.

- Kiểm tra sự tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc ký kết hợp đồng kinh tế, thanh lý hợp đồng.

- Việc thực hiện quy định về ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm và quy định về lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có thực hiện việc lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm theo quy định. Tuy nhiên, việc ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm chưa đúng theo Nghị định 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 (thiếu số hợp đồng kinh tế, thiếu thời gian xuất phiếu kết quả thí nghiệm, sử dụng một số tiêu chuẩn thí nghiệm hết hiệu lực).

2.6. Phòng thí nghiệm Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Thái Vũ LAS-XD 1288

Địa chỉ phòng thí nghiệm: số 41, tổ dân phố 8, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

a) Về hồ sơ pháp lý:

Phòng thí nghiệm LAS-XD 1288 có đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5600252110 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp ngày 17/10/2014 (đăng ký thay đổi lần thứ 02).

- Quyết định số 491/QĐ-BXD ngày 04/12/2012 của Bộ Xây dựng về việc công nhận năng lực thực hiện các phép thử của Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 1288, công nhận 15 phép thử và 98 chỉ tiêu thí nghiệm.

- Quyết định số 01/QĐĐ ngày 01/01/2013 của Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Thái Vũ về việc bổ nhiệm ông Hà Quý Thái làm Trưởng phòng thí nghiệm.

b) Về điều kiện năng lực hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Về trang thiết bị thí nghiệm: các thiết bị thí nghiệm có hóa đơn mua bán, xuất xứ thiết bị và có giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn còn hiệu lực theo quy định.

- Về số lượng, trình độ của cán bộ, công nhân, nhân viên thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có 01 Trưởng phòng và 04 nhân viên thí nghiệm.

Trong đó:

+ Trưởng phòng thí nghiệm là Hà Quý Thái, có trình độ chuyên môn là kỹ sư xây dựng công trình, đã được đào tạo về quản lý phòng thí nghiệm, đủ điều kiện năng lực theo quy định.

+ Các nhân viên thí nghiệm đã qua đào tạo và được cấp chứng chỉ, chứng nhận thí nghiệm viên.

- Đối chiếu các chứng chỉ, chứng nhận về đào tạo thí nghiệm và trang thiết bị máy móc hiện có của đơn vị, phòng thí nghiệm đủ điều kiện năng lực thực hiện 15/15 phép thử và 69/98 chỉ tiêu thí nghiệm tại Quyết định số 425/QĐ-BXD ngày 29/10/2012 của Bộ Xây dựng.

- Về điều kiện và môi trường nơi đặt phòng thí nghiệm: Nơi đặt phòng thí nghiệm đảm bảo yêu cầu về diện tích mặt bằng và môi trường làm việc theo TCXDVN 297:2003.

- Về các tài liệu kỹ thuật: Phòng thí nghiệm có đủ các tiêu chuẩn phương pháp thử và hướng dẫn kỹ thuật.

- Về hệ thống quản lý chất lượng: Chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 đã hết hiệu lực.

c) Kiểm tra hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Việc lưu giữ và bảo quản mẫu thử trước và sau khi thí nghiệm, việc thực hiện quy trình khảo sát, lấy mẫu và thí nghiệm: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng theo quy trình và các tiêu chuẩn thí nghiệm.

- Kiểm tra sự tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc ký kết hợp đồng kinh tế, thanh lý hợp đồng.

- Việc thực hiện quy định về ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm và quy định về lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có thực hiện việc lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm theo quy định. Tuy nhiên, việc ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm chưa đúng theo Nghị định 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 (sử dụng một số tiêu chuẩn thí nghiệm hết hiệu lực).

2.7. Phòng thí nghiệm Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Quang Hưng LAS-XD 1300:

Địa chỉ phòng thí nghiệm: số 138, tổ dân phố 6, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

a) Về hồ sơ pháp lý:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5600188352 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp ngày 08/7/2013 (đăng ký thay đổi lần thứ 03).

- Quyết định số 28/QĐ-BXD ngày 25/01/2013 của Bộ Xây dựng về việc công nhận năng lực thực hiện các phép thử của Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 1300.

- Quyết định bổ nhiệm trưởng phó phòng: Đơn vị không có quyết định bổ nhiệm trưởng phó phòng.

b) Về điều kiện năng lực hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Tại thời điểm kiểm tra, phòng thí nghiệm đã không cung cấp đủ được các hồ sơ, tài liệu hoạt động của phòng thí nghiệm. Nên đoàn kiểm tra không đủ cơ sở để đánh giá điều kiện năng lực của phòng LAS-XD 1300.

- Phòng thí nghiệm của đơn vị đang hoạt động không đúng với địa chỉ đã đăng ký với Bộ Xây dựng tại Quyết định số 28/QĐ-BXD ngày 25/01/2013.

2.8. Phòng thí nghiệm Công ty Cổ phần kiểm định công trình trọng điểm Thăng Long LAS-XD 1333:

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Bản Huổi Phạ, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

a) Về hồ sơ pháp lý:

Phòng thí nghiệm LAS-XD 1333 có đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5600268590 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp ngày 27/03/2018 (đăng ký thay đổi lần thứ 02 đổi tên từ Công ty cổ phần tư vấn thí nghiệm công trình 868 tỉnh Điện Biên thành Công ty cổ phần kiểm định công trình trọng điểm Thăng Long).

- Quyết định số 191/QĐ-BXD ngày 02/7/2013 của Bộ Xây dựng về việc công nhận năng lực thực hiện các phép thử của Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 1333, công nhận 12 phép thử và 104 chỉ tiêu thí nghiệm.

- Quyết định số 27/QĐ-868 ngày 25/6/2013 của Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn thí nghiệm công trình 868 về việc bổ nhiệm ông Kiều Hoàng Anh làm Trưởng phòng thí nghiệm.

b) Về điều kiện năng lực hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Về trang thiết bị thí nghiệm: Các thiết bị thí nghiệm có hóa đơn mua bán, xuất xứ thiết bị, một số thiết bị thí nghiệm đang đặt tại hiện trường và đã có phiếu chuyển máy móc thiết bị ra hiện trường. Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn còn hiệu lực theo quy định.

- Về số lượng, trình độ của cán bộ, công nhân, nhân viên thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có 01 Trưởng phòng và 04 nhân viên thí nghiệm.

Trong đó:

+ Trưởng phòng thí nghiệm là Kiều Hoàng Anh, có trình độ chuyên môn là kỹ sư xây dựng, được Viện nghiên cứu đào tạo và bồi dưỡng cán bộ Hà Nội cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và bồi dưỡng nghiệp vụ thí nghiệm viên chuyên ngành xây dựng năm 2013 là không phù hợp với văn bản số 28/BXD-KHCN ngày 22/01/2015.

+ Các nhân viên thí nghiệm đã qua đào tạo và được cấp chứng chỉ, chứng nhận thí nghiệm viên.

- Đối chiếu các chứng chỉ, chứng nhận về đào tạo thí nghiệm và trang thiết bị máy móc hiện có của đơn vị, phòng thí nghiệm đủ điều kiện năng lực thực hiện 12/12 phép thử và 100/104 chỉ tiêu thí nghiệm tại Quyết định số 191/QĐ-BXD ngày 02/7/2013 của Bộ Xây dựng.

- Về điều kiện và môi trường nơi đặt phòng thí nghiệm: Nơi đặt phòng thí nghiệm đảm bảo yêu cầu về diện tích mặt bằng và môi trường làm việc theo TCXDVN 297:2003.

- Về các tài liệu kỹ thuật: Phòng thí nghiệm có đủ các tiêu chuẩn phương pháp thử và hướng dẫn kỹ thuật.

- Về hệ thống quản lý chất lượng: Phòng thí nghiệm đã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

c) Kiểm tra hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Việc lưu giữ và bảo quản mẫu thử trước và sau khi thí nghiệm, việc thực hiện quy trình khảo sát, lấy mẫu và thí nghiệm: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng theo quy trình và các tiêu chuẩn thí nghiệm.

- Kiểm tra sự tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc ký kết hợp đồng kinh tế, thanh lý hợp đồng.

- Việc thực hiện quy định về ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm và quy định về lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có thực hiện việc lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm theo quy định. Tuy nhiên, việc ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm chưa đúng theo Nghị định 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 (thiếu thời gian xuất phiếu kết quả thí nghiệm).

2.9. Phòng thí nghiệm Công ty TNHH Trường Thủy tỉnh Điện Biên LAS-XD 1340

Địa chỉ phòng thí nghiệm: số 102, tổ 21 phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

a) Về hồ sơ pháp lý:

Phòng thí nghiệm LAS-XD 1340 có đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5600268086 do phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp ngày 09/12/2016 (đăng ký thay đổi lần thứ 02).

- Giấy chứng nhận số 262/GCN-BXD ngày 23/4/2018 của Bộ Xây dựng về việc chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 1340, công nhận 14 phép thử và 142 chỉ tiêu thí nghiệm.

- Quyết định số 01/QĐCT ngày 20/8/2013 của Giám đốc Công ty TNHH Trường Thủy tỉnh Điện Biên về việc bổ nhiệm ông Vương Tuấn Đạt làm Trưởng phòng thí nghiệm.

b) Về điều kiện năng lực hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Về trang thiết bị thí nghiệm: các thiết bị thí nghiệm có hóa đơn mua bán, xuất xứ thiết bị, một số thiết bị thí nghiệm đang đặt tại hiện trường công trình và đã có phiếu chuyển máy móc thiết bị ra hiện trường. Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn còn hiệu lực theo quy định.

- Về số lượng, trình độ của cán bộ, công nhân, nhân viên thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có 01 Trưởng phòng và 04 nhân viên thí nghiệm.

Trong đó:

+ Trưởng phòng thí nghiệm là Vương Tuấn Đạt, có trình độ chuyên môn là kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp, được Viện nghiên cứu đào tạo và bồi dưỡng cán bộ Hà Nội cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và bồi dưỡng nghiệp vụ thí nghiệm viên chuyên ngành xây dựng năm 2012 là không phù hợp với văn bản số 28/BXD-KHCN ngày 22/01/2015 (Viện nghiên cứu đào tạo và bồi dưỡng cán bộ Hà Nội bị thu hồi giấy phép năng lực hành nghề đào tạo do Bộ Xây dựng cấp).

+ Các nhân viên thí nghiệm đã qua đào tạo và được cấp chứng chỉ, chứng nhận thí nghiệm viên.

- Đối chiếu các chứng chỉ, chứng nhận về đào tạo thí nghiệm và trang thiết bị máy móc hiện có của đơn vị, phòng thí nghiệm đủ điều kiện năng lực thực hiện 15/15 Phép thử và 118/142 Chỉ tiêu thí nghiệm tại Giấy chứng nhận số 262/GCN-BXD ngày 23/4/2018.

- Về điều kiện và môi trường nơi đặt phòng thí nghiệm: Nơi đặt phòng thí nghiệm đảm bảo yêu cầu về diện tích mặt bằng và môi trường làm việc theo TCXDVN 297:2003.

- Về các tài liệu kỹ thuật: Phòng thí nghiệm có đủ các tiêu chuẩn phương pháp thử và hướng dẫn kỹ thuật.

- Về hệ thống quản lý chất lượng: Đơn vị đang xây dựng hệ thống tổ chức, quản lý chất lượng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu kỹ thuật ISO 17025.

c) Kiểm tra hoạt động của phòng thí nghiệm:

- Việc lưu giữ và bảo quản mẫu thử trước và sau khi thí nghiệm, việc thực hiện quy trình khảo sát, lấy mẫu và thí nghiệm: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng theo quy trình và các tiêu chuẩn thí nghiệm.

- Kiểm tra sự tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh: Phòng thí nghiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc ký kết hợp đồng kinh tế, thanh lý hợp đồng.

- Việc thực hiện quy định về ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm và quy định về lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm: Phòng thí nghiệm có thực hiện việc lưu trữ hồ sơ kết quả thí nghiệm theo quy định. Tuy nhiên, việc ghi các thông tin trên phiếu kết quả thí nghiệm chưa đúng theo Nghị định 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 (thiếu thời gian xuất phiếu kết quả thí nghiệm, sử dụng một số tiêu chuẩn thí nghiệm hiệu lực).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Qua kiểm tra 09 Phòng thí nghiệm đang hoạt động, cho thấy các Phòng thí nghiệm đã thực hiện đúng Giấy phép đăng ký kinh doanh và Chứng nhận hoạt động do Bộ Xây dựng cấp; cơ sở pháp lý hoạt động, máy móc thiết bị, quy trình thực hiện cơ bản đáp ứng yêu cầu.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kiểm định, chưa có chuyên gia được đào tạo chuyên nghiệp, thiếu quy định tiêu chuẩn kỹ thuật trong hoạt động kiểm định cũng như hướng dẫn quy trình kỹ thuật, phương pháp kiểm định. Một số Phòng thí nghiệm chỉ đáp ứng được một phần yêu cầu kiểm định, hoặc chuyên sâu một lĩnh vực cụ thể; vì các dịch vụ chưa đáp ứng yêu cầu.

- Một số phòng thí nghiệm được chủ đầu tư thành lập để phục vụ cho dự án của mình hoặc một số nhà thầu thi công thành lập phòng thí nghiệm để thực hiện các phép thử khi tư vấn yêu cầu. Vì vậy, khi kiểm tra có phòng thí nghiệm thực hiện rất ít các phép thử do không có việc làm và không cạnh tranh được với giá của các phòng thí nghiệm khác.

- Phiếu kết quả thí nghiệm không đầy đủ nội dung theo quy định; thực hiện thí nghiệm nhưng không đủ năng lực về thiết bị; sử dụng thiết bị thí nghiệm không được hiệu chuẩn, kiểm định để thực hiện các phép thử nghiệm và các yêu cầu cụ thể phù hợp với các chỉ tiêu thí nghiệm đăng ký; thực hiện thí nghiệm theo tiêu chuẩn đã bị hủy bỏ, thay thế.

- Hầu hết các đơn vị quản lý phòng thí nghiệm chưa thực hiện nghiêm túc việc báo cáo theo quy chế công nhận và quản lý phòng thí nghiệm. Nhiều đơn vị sau khi có quyết định công nhận phép thử đã không gửi văn bản thông báo và bản sao quyết định công nhận phép thử cho cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng tại địa phương nơi đặt phòng thí nghiệm;

- Một số phòng thí nghiệm không lập báo cáo hàng năm, không thông báo về thay đổi thí nghiệm viên, thay đổi thiết bị thí nghiệm như đã đăng ký về Vụ Khoa học và công nghệ - Bộ Xây dựng.

- Số lượng Phòng thí nghiệm ngừng hoạt động lớn (04/15 đơn vị = 26,7%); tạm dừng hoạt động (02/15 đơn vị = 13,3%).

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Kinh phí đầu tư để hoàn chỉnh, đồng bộ máy móc, thiết bị thí nghiệm của một số đơn vị, chưa được quan tâm đúng mức.

- Một số thí nghiệm viên chưa được đào tạo, tập huấn chuyên sâu, nên chưa nắm rõ quy trình và các quy định về thí nghiệm, kiểm định.

- Ý thức chấp hành về thông tin, báo cáo của một số đơn vị còn hạn chế.

- Do ảnh hưởng của nguồn vốn đầu tư cho xây dựng bị hạn chế, vẫn còn nhiều công trình bị đình hoãn chưa tiếp tục thi công; do đó ảnh hưởng tới tiến độ thi công. Mặt khác đa số các chủ đầu tư đều rất chậm nghiệm thu, thanh toán chi phí cho công tác thí nghiệm, kiểm định; đã gây không ít khó khăn cho hoạt động của các phòng thí nghiệm về kinh phí hoạt động.

IV. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

1.1. Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng tỉnh Điện Biên LAS-XD 235:

Đủ điều kiện năng lực thực hiện 13/13 phép thử và 113/113 chỉ tiêu thí nghiệm đã được công nhận.

1.2. Phòng thí nghiệm thuộc Công ty cổ phần tư vấn giao thông tỉnh Điện Biên LAS-XD 373:

- Đủ điều kiện năng lực thực hiện 11/11 phép thử và 81/81 chỉ tiêu thí nghiệm đã được công nhận.

- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Trưởng phòng thí nghiệm (ông Nguyễn Quốc Hùng) không phù hợp. Vì vậy, kể từ ngày 01/6/2018 đến khi được cấp lại chứng chỉ hợp pháp, ông Nguyễn Quốc Hùng không được sử dụng chứng chỉ cũ để hành nghề (Không được đưa vào hồ sơ năng lực của đơn vị; không được tham gia ký các kết quả thí nghiệm công trình).

- Phiếu kết quả thí nghiệm chưa tuân thủ theo Nghị định 62/2016/NĐ-CP (Thiếu số hợp đồng kinh tế, thiếu thời gian xuất phiếu kết quả thí nghiệm).

1.3. Phòng thí nghiệm chi nhánh Công ty TNHH tư vấn và xây dựng giao thông Bình Nguyên LAS-XD 738:

- Đủ điều kiện năng lực thực hiện 16/22 phép thử và 125/216 chỉ tiêu thí nghiệm đã được công nhận.

- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Trưởng phòng thí nghiệm (ông Phạm Công Tân) không phù hợp.

Vì vậy, kể từ ngày 01/6/2018 đến khi được cấp lại chứng chỉ hợp pháp, ông Phạm Công Tân không được sử dụng chứng chỉ cũ để hành nghề (Không được đưa vào hồ sơ năng lực của đơn vị; không được tham gia ký các kết quả thí nghiệm công trình).

1.4. Phòng thí nghiệm Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và kiểm định chất lượng Bắc Nam LAS-XD 767:

Đủ điều kiện năng lực thực hiện 17/17 phép thử và 120/150 chỉ tiêu thí nghiệm đã được công nhận.

1.5. Phòng thí nghiệm Công ty TNHH tư vấn kiểm định Him Lam LAS-XD 883:

- Đủ điều kiện năng lực thực hiện 13/13 phép thử và 105/128 chỉ tiêu thí nghiệm đã được công nhận.

- Phiếu kết quả thí nghiệm chưa tuân thủ theo Nghị định 62/2016/NĐ-CP (Phiếu kết quả thí nghiệm còn đang sử dụng một số tiêu chuẩn thí nghiệm hết hiệu lực hoặc đã bị thay thế; thiếu số hợp đồng kinh tế; thiếu thời gian xuất phiếu kết quả thí nghiệm).

1.6. Phòng thí nghiệm Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Thái Vũ LAS-XD 1288:

- Đủ điều kiện năng lực thực hiện 15/15 phép thử và 69/98 chỉ tiêu thí nghiệm đã được công nhận.

- Chứng chỉ hệ thống quy trình quản lý chất lượng của phòng thí nghiệm đã hết hiệu lực.

- Phiếu kết quả thí nghiệm chưa tuân thủ theo Nghị định 62/2016/NĐ-CP (Phiếu kết quả thí nghiệm còn đang sử dụng một số tiêu chuẩn thí nghiệm hết hiệu lực hoặc đã bị thay thế).

1.7. Phòng thí nghiệm Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Quang Hưng LAS-XD 1300:

- Phòng thí nghiệm đang hoạt động không đúng địa chỉ do Bộ Xây dựng quyết định công nhận.

- Tại thời điểm kiểm tra, phòng thí nghiệm không cung cấp đủ tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra: Chứng chỉ hệ thống quy trình quản lý chất lượng; quyết định bổ nhiệm Trưởng phòng thí nghiệm; hồ sơ lưu kết quả thí nghiệm công trình đã thực hiện; quyết định thành lập phòng thí nghiệm hiện trường; quyết định điều chuyển máy móc ra hiện trường. Vì vậy không có cơ sở kết luận.

1.8. Phòng thí nghiệm Công ty Cổ phần kiểm định công trình trọng điểm Thăng Long LAS-XD 1333:

- Đủ điều kiện năng lực thực hiện 12/12 phép thử và 100/104 chỉ tiêu thí nghiệm đã được công nhận.